TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 36/2020/HNGĐ-ST Ngày 10-6-2020 *V/v " Ly hôn"*	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị An Tiên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lâm Thị Kiều Dung;

2. Ông Nguyễn Trung Sâm.

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Hà Thị Cẩm Vân – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:* Bà Đặng Thị Châu – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 162/2019/TLST–HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2019 về *"Ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2020/QĐXX-ST ngày 15 tháng 5 năm 2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: anh Yen, Chen -Y, sinh năm 1976; Địa chỉ: khóm 012, làng Đ, huyện Gia N, Đài Loan. (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

2. Bị đơn: Chị Trần Thị Kim H, sinh năm 1992; Địa chỉ: Ấp Tân Đ1, xã Tân T, huyện T1, tỉnh Tây Ninh – (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 03-10-2019 và bản tự khai ngày 03-10-2019 của anh Yen, Chen -Y trình bày:

Anh và chị Trần Thị Kim H tự nguyện chung sống có đăng ký kết hôn vào ngày 02-7-2019 tại Ủy ban nhân dân huyện Tân Châu. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc nhưng sau đó vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do bất đồng về quan điểm, tính tình và cách sống không phù hợp. Anh ở Đài Loan, chị H ở Việt Nam. Anh và chị H không còn sống chung và cũng không còn liên lạc với nhau. Nay anh yêu cầu được ly hôn với chị Trần Thị Kim H.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn chị Trần Thị Kim H trình bày: Chị và anh Yen, Chen -Y quen biết nhau qua mai mối, tự nguyên chung sống từ đầu tháng 3-2019 và có đăng ký kết hôn ngày 02-7-2019. Thời gian từ đầu tháng 3-2019 đến tháng 7-2019 anh Yen, Chen -Y qua Việt Nam thăm chị mỗi tháng qua 01 lần. Đến tháng 7-2019 anh Yen, Chen –Yuan qua Việt Nam thực hiện thủ tục đăng ký kết hôn và bảo lãnh sang chị sang Đài Loan. Sau đó anh Yen, Chen -Y trở về Đài Loan nhưng không qua Việt Nam, không tiến hành phỏng vấn cũng không liên lạc với chị cho đến nay.

Chị đồng ý ly hôn theo yêu cầu của anh Yen, Chen -Y

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh phát biểu quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Việc thụ lý, xác định quan hệ tranh chấp, tư cách những người tham gia tố tụng, Thẩm phán đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử: Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự về phiên tòa sơ thẩm, đảm bảo đúng thành phần Hội đồng xét xử, phạm vi xét xử, trình tự thủ tục tại phiên tòa sơ thẩm đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Yen, Chen -Y

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, phát biểu của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Yen, Chen -Y và chị Trần Thị Kim H có đề nghị xét xử vắng mặt. Do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Yen, Chen –Yuan và chị H theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét đơn khởi kiện của anh Yen, Chen -Y thấy rằng: anh Yen, Chen -Y và chị Trần Thị Kim H tự nguyện chung sống, có đăng ký kết hôn theo pháp luật Việt Nam nên quan hệ hôn nhân anh chị là hợp pháp được pháp luật Việt Nam công nhận và bảo vệ. Anh chị chỉ chung sống trong thời gian ngắn, không hạnh phúc do bất đồng về ngôn ngữ; tính tình và cách sống không phù hợp, mục đích hôn nhân của anh chị không đạt được. Ngày 03-10-2019 anh Yen, Chen -Y có đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn, chị Trần Thị Kim H đồng ý ly hôn theo yêu cầu của anh Yen, Chen -Y. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Yen, Chen -Y đối với chị Trần Thị Kim H là có căn cứ quy định tại Điều 51, Khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung, tài sản chung, nợ chung: anh chị trình bày không có nên không đặt ra giải quyết.

[4] Về án phí: Anh Yen, Chen -Y phải chịu 300.000 đồng theo quy định Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Điểm a Khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016

Tuyên xử:

1. Chấp nhận đơn yêu cầu ly hôn của anh Yen, Chen -Y đối với chị Trần Thị Kim H.

Anh Yen, Chen -Y và chị Trần Thị Kim H được ly hôn

2. Về con chung, tài sản chung, nợ chung: anh chị trình bày không có.

3. Về án phí: Anh Yen, Chen -Y phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng). Khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh Yen, Chen -Y đã nộp theo biên lai thu số 0001178 ngày 18-12-2019 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh, ghi nhận đã nộp xong.

Anh Yen, Chen -Y có quyền làm đơn kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn 01 tháng, chị Trần Thị Kim H được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc được niêm yết hợp lệ theo qui định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thị An Tiên

Nơi nhận:
- *TAND cấp cao tại TP.HCM;*
- *Viện kiểm sát tỉnh Tây Ninh;*
- *Cục thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*